

Từ nhà máy lọc dầu đầu tiên đến Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia

08:23 07/04/2026

Ngày 7/4/2026, Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) tổ chức Hội thảo về Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia – nơi mà những định hướng ban đầu về dầu khí, LNG, điện và năng lượng mới cùng tồn tại trong một cấu trúc hiện đại mang tên Dung Quất bắt đầu hình thành.



Nhà máy Lọc dầu Dung Quất - hạt nhân của Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia

Những ngày qua, chúng ta đang chứng kiến sự leo thang đột biến của giá nhiên liệu. Chỉ cần một điểm nóng địa chính trị, hơn 30% lưu lượng dầu thô toàn cầu đi qua các tuyến hàng hải chiến lược như Hormuz và Biển Đỏ lập tức bị đe dọa. Giá dầu có thể tăng hàng chục USD/thùng chỉ trong vài ngày.

Khi xuất hiện một điểm nghẽn trên hải trình vận tải, dòng chảy dầu thô toàn cầu lập tức bị gián đoạn, kéo theo biến động giá và rủi ro chuỗi cung ứng. Hàng

loạt dự án đầu tư trong đó có Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất đang đứng trước muôn vàn khó khăn về nhiên liệu vận hành máy móc thi công. Điều đó một lần nữa nhắc chúng ta rằng an ninh năng lượng vừa là câu chuyện dài hạn, vừa là vấn đề “hiện hữu từng ngày”.

Trong bối cảnh thế giới đang chuyển dịch năng lượng, một điều rõ ràng là dầu khí không biến mất, mà đang được tái định vị. Theo các kịch bản quốc tế, đến năm 2040 dầu khí vẫn chiếm trên 50% cơ cấu năng lượng toàn cầu. Ai đi trước, người đó kiểm soát chuỗi giá trị, ai chậm nhịp sẽ phụ thuộc. Việt Nam cũng đang đứng trước một ngã rẽ như vậy.

Đối với Việt Nam, áp lực này càng rõ nét hơn khi nền kinh tế đang bước vào giai đoạn tăng trưởng cao, nhu cầu năng lượng tăng nhanh. Trong bối cảnh đó, việc Chính phủ định hướng hình thành Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Dung Quất là một lựa chọn mang tính chiến lược, lâu dài và đặc biệt quan trọng.

Từ “hạ tầng lõi” đến nền tảng chiến lược

Sau gần hai thập kỷ vận hành, Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã chứng minh vai trò không thể thay thế trong hệ thống năng lượng quốc gia. Với sản lượng ổn định trên 6-6,6 triệu tấn/năm, nhà máy hiện đáp ứng hơn 30% nhu cầu xăng dầu trong nước. Đặc biệt, trong bối cảnh thị trường biến động, nhà máy vẫn duy trì vận hành an toàn, thậm chí có thời điểm đạt trên 120% công suất thiết kế.

Không chỉ là một cơ sở sản xuất, BSR đã trở thành một “hạ tầng lõi” của an ninh năng lượng Việt Nam. Từ chỗ hoàn toàn phụ thuộc vào nhập khẩu sản phẩm xăng dầu trước năm 2009, Việt Nam đã từng bước làm chủ khâu chế biến, giảm đáng kể rủi ro về nguồn cung và giá cả. Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở vai trò một nhà máy lọc dầu, thì BSR vẫn chưa phát huy hết tiềm năng chiến lược và lợi thế của mình.

Cái nhìn từ Dự án nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất

Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất chính là “điểm bản lề” của quá trình hình thành Trung tâm Lọc hóa Dầu và năng lượng Quốc gia. Với định hướng nâng công suất lên 171.000 thùng/ngày và gia tăng tỷ trọng sản phẩm hóa dầu, Dự án không chỉ đơn thuần là mở rộng quy mô sản xuất. Ở góc nhìn chiến lược, đây là bước chuyển từ lọc dầu tiệm cận qua gia tăng hóa dầu, từ sản xuất đơn lẻ qua tổ hợp tích hợp và quan trọng hơn hết là từ cung ứng nhiên liệu sang kiến tạo hệ sinh thái năng lượng

Khi đạt đủ quy mô và chiều sâu công nghệ, Nhà máy lọc dầu Dung Quất có thể trở thành điểm hội tụ của nhiều chuỗi giá trị lọc hóa dầu, Khí và LNG, Điện khí và xa hơn là hydrogen, là nhiên liệu bền vững. Đây chính là mô hình “Energy Hub” – xu hướng phát triển chủ đạo của các trung tâm năng lượng hiện đại trên thế giới.

Lợi thế đặc thù của Dung Quất

Việc lựa chọn Dung Quất để hình thành Trung tâm năng lượng quốc gia dựa trên những lợi thế mang tính nền tảng:

Thứ nhất, hạ tầng đã hình thành.

Dung Quất sở hữu cảng nước sâu, khu kinh tế quy mô lớn, hệ thống logistics dầu khí và đặc biệt là một nhà máy lọc dầu đang vận hành hiệu quả – điều mà không nhiều địa điểm trong nước có được.

Thứ hai, năng lực vận hành và công nghệ.

Sau nhiều năm vận hành, Dung Quất đã tích lũy kinh nghiệm xử lý hơn 30 loại dầu thô khác nhau, từ nguồn nội địa đến nhập khẩu, cho thấy khả năng thích ứng cao với thị trường nguyên liệu.

Thứ ba, hiệu quả kinh tế – xã hội.

Nhà máy đã đạt tổng sản lượng tích lũy trên 100 triệu tấn sản phẩm, đóng góp hơn khoảng 240 nghìn tỷ đồng vào ngân sách, trở thành một trong những trụ cột kinh tế của khu vực miền Trung.

Thứ tư, vị trí chiến lược.

Dung Quất nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế, thuận lợi cho nhập khẩu nguyên liệu và xuất khẩu sản phẩm, đồng thời kết nối với các nguồn khí lớn như Cá Voi Xanh trong tương lai.

Cơ hội “vàng” trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng

Trong khu vực, nhiều quốc gia đã đi trước trong việc phát triển các trung tâm năng lượng tích hợp. Singapore không có tài nguyên dầu khí nhưng đã trở thành trung tâm lọc hóa dầu và trading lớn nhất châu Á nhờ quy hoạch tích hợp và hạ tầng dùng chung. Ulsan (Hàn Quốc) phát triển từ một cụm công nghiệp thành tổ hợp lọc – hóa dầu – đóng tàu – năng lượng, tạo ra giá trị gia tăng vượt trội. Malaysia (RAPID – Pengerang) xây dựng tổ hợp tích hợp lọc hóa dầu – LNG – hóa chất với quy mô hàng chục tỷ USD, hướng tới xuất khẩu trong khu vực.

Điểm chung của các mô hình này là không phát triển đơn lẻ từng dự án, mà xây dựng một hệ sinh thái năng lượng tích hợp, có quy hoạch tổng thể và cơ chế điều hành thống nhất từ chính phủ. Đây chính là bài học quan trọng đối với việc hình thành Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Dung Quất.

Thách thức về nguồn vốn và quản trị

Để chuyển từ mô hình quản lý “nhà máy” riêng biệt sang quản lý “trung tâm” tổng hợp, thách thức lớn nhất là khả năng quản trị tích hợp và điều hành phối hợp. Những cơ chế đặc biệt sẽ được Chính phủ cho phép áp dụng vào quá trình hình thành Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng Quốc gia sẽ được khai thác như thế nào để đem lại sự thông thoáng nhất, tối ưu nhất, hiệu quả nhất và an toàn nhất.

Một trung tâm năng lượng quốc gia sẽ bao gồm nhiều nhà máy, nhiều loại hình công nghệ, nhiều nhà đầu tư, nhiều chủ thể tham gia. Nếu thiếu một cơ chế điều hành thống nhất, các cấu phần này có thể vận hành rời rạc, thậm chí xung đột lẫn nhau, làm giảm hiệu quả tổng thể.

Cơ hội định hình một cực tăng trưởng mới

Áp lực tăng trưởng kinh tế 2 con số sẽ làm cho nhu cầu năng lượng tăng bình quân 8 đến 10%/năm. Chính vì vậy, Dung Quất đang đứng trước một ngưỡng cửa quan trọng để trở thành một cực tăng trưởng năng lượng quốc gia với một trung tâm công nghiệp quy mô hàng chục tỷ USD, là “bàn đạp” đưa Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị năng lượng toàn cầu.

Tương lai của Dung Quất, vì thế không chỉ là câu chuyện riêng của BSR và tỉnh Quảng Ngãi, mà là câu chuyện của một tầm nhìn chiến lược tổng thể về chuyển dịch năng lượng.

Đặng Hồng Sơn - Phó Trưởng Ban QLDA Nhà máy Lọc dầu Dung Quất